



chōng qí liàng

充其量

adverb · at most; at best

Example Sentences

Tā chōng qí liàng zhǐ yǒu èr shí suì
他充其量只有二十岁。

He is at most twenty years old.

Zhè gè xiàng mù chōng qí liàng zhǐ néng zhuàn yí diǎn qián
这个项目充其量只能赚一点钱。

This project can at best make a little money.

Trace each character, then write the word on your own.

充	充	充	充	充	充	充	充	充		
其	其	其	其	其	其	其	其	其	其	其
量	量	量	量	量	量	量	量	量	量	量
量	量	量	量							